

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2023/HS-PT
Ngày: 05/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huệ

Các Thẩm phán: Ông Lê Thanh Hùng

Bà Lê Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Bà Thiều Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 43/2023/TLPT-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Lê Văn Tuấn, do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2023/HS-ST ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn T; sinh ngày 03/9/1988, tại huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Vương Thị Th; có vợ: Bùi Thị H và 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/6/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Ngày 29/6/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tổng hợp với bản án ngày 22/6/2010, buộc T phải chấp hành hình phạt chung là 24 tháng tù; Ngày 10/8/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Cưỡng đoạt tài sản” (đã chấp hành xong bản án).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/9/2022 đến ngày 21/9/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01 giờ 30 phút ngày 12/9/2022, Tổ tuần tra 282 Công an tỉnh Thanh Hóa thực hiện nhiệm vụ tuần tra ở khu vực Km số 12 Quốc lộ 47, phường H, thành Phố Thanh Hóa, phát hiện Lê Văn T và Mai Đình Q đang dừng xe bên đường có biểu hiện nghi vấn, Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, phát hiện tại chỗ ngồi của T có 01 túi ni lon màu trắng, viên đỏ kích thước khoảng 4x6cm, bên trong chứa 02 viên nén màu hồng. T và Q đều khai nhận không biết túi ni lon chứa 02 viên nén màu hồng là của ai. Tổ tuần tra đã phối hợp với Công an phường H thu giữ, niêm phong túi ni lon trên và đưa Q và T về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan điều tra, T khai nhận vào khoảng 01h30' ngày 12/9/2022, Quý điều khiển xe mô tô BKS 36B7 - 06789 chở Tuấn về nhà, khi đến khu vực trước cổng công ty TNHH Việt Phương, KM số 12 Quốc lộ 47, phường H, thành phố Thanh Hóa, Q dừng xe lại thì bị Tổ tuần tra 282 Công an tỉnh Thanh Hóa yêu cầu kiểm tra. Lúc này T đang cất giấu 01 túi nilon màu trắng viên đỏ, kích thước 4x6cm, bên trong chứa 02 viên ma túy hồng phiến ở trong túi quần bên trái mục đích để sử dụng cho bản thân, lo sợ bị phát hiện nên T đã cầm túi ma túy thả xuống nhưng bị Tổ công tác đã phát hiện và thu giữ. Việc T có 02 viên hồng phiến và cất giấu trong túi quần, Q không biết và không liên quan.

Về nguồn gốc ma túy: T khai nhận chiều ngày 11/9/2022, T đi đến khu vực chợ Qu ở phố T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa mua của một nam thanh niên tên T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) 5 viên hồng phiến giá 500.000 đồng. Sau đó T mang về sử dụng hết 03 viên, còn 02 viên T cất trong túi quần bên trái của mình để khi cần lấy ra sử dụng. Đến khoảng 01h30' ngày 12/9/2022, khi Q chở T khu vực trước cổng công ty TNHH Việt Phương, thuộc KM số 12, Quốc lộ 47, phường H, thành phố T thì gặp tổ tuần tra, sợ bị phát hiện T đã vứt 02 viên hồng phiến xuống đất, nhưng bị Công an kiểm tra và thu giữ 02 viên hồng phiến của T.

Tại Bản kết luận giám định số 3131/KL-KTHS ngày 16/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 02 (hai) viên nén màu hồng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,196g (không phải một chín sáu gam) loại: Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 4285/KL-KTHS ngày 7/12/2022 của phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Biển kiểm soát 36B7 - 06789 gửi giám định là giả, nên Cơ quan điều tra nhập kho vật chứng Công an thành phố Thanh Hóa chờ tiêu hủy theo quy định

Đối với chiếc xe mô tô Honda Future, màu xám ghi; số khung: 5388EZ044342; số máy: JC54E306962 thuộc sở hữu của anh Lê Văn T2. Anh T2 không biết T sử dụng chiếc xe để cất giữ ma túy do đó ngày 8/12/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T2.

Đối với người tên T1, T khai đã bán ma túy cho T tại khu vực chợ Qu, phố T, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác

minh nhưng không xác định được nam thanh niên như Tuấn khai báo, do đó không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Văn T chiều ngày 11/9/2022 đã tiến hành test nước tiểu kết quả xét nghiệm dương tính với Methamphetamine. Cơ quan điều tra chuyên Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với T.

Mai Đình Q không biết, không liên quan đến hành vi tàng trữ 0,196gam Methamphetamine của T nên cơ quan công an không xử lý. Quá trình làm việc, Q khai báo ngày 10/9/2022 Q sử dụng thuốc lắc một mình tại nhà ở tổ dân phố 2, thị trấn T, huyện Q, test nước tiểu thu giữ của Q, kết quả dương tính với chất ma túy MDMA. Cơ quan điều tra chuyên Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Q.

* Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2022/HS-ST ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt từ tính từ ngày 12/9/2022.

Ngoài ra Bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

* Ngày 19/01/2023, bị cáo Lê Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận nội dung kháng cáo.

* Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát: Tại cấp phúc thẩm bị cáo Lê Văn Tuấn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận đơn kháng cáo, giảm cho bị cáo Lê Văn T từ 01 đến 03 tháng tù. Bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Văn T làm theo đúng quy định tại Điều 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo.

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai trong giai đoạn sơ thẩm, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng; kết luận giám định và các tài liệu thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 01 giờ 30' ngày 12/9/2022, tại Km số 12 Quốc lộ 47, thuộc phường H, Thành Phố T, tỉnh Thanh Hóa; Lê Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,196gam methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện, thu giữ.

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc đầy đủ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, nhân thân xấu, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để quyết định mức hình phạt 18 tháng tù đối với bị cáo Lê Văn T là phù hợp.

Tại giai đoạn phúc thẩm, ông Lê Văn H (bố đẻ bị cáo Lê Văn T) xuất trình đơn xác nhận của chính quyền địa phương và Giấy báo tử xác định ông Lê Viết H1 là Liệt sỹ (là ông nội của bị cáo Lê Văn T). Hội đồng xét xử xem xét đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn T; sửa phần hình phạt của Bản án số 60/2022/HS-ST ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 12/9/2022.

* Về án phí: Bị cáo Lê Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

* Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

* Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ I TANDTC;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND, TAND, THAHS TP. Thanh Hóa;
- THADS TP. Thanh Hóa;
- Người tham gia tố tụng;
- Tổ HC-TP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

Lê Thị Hiệu